TOÀ ÁN NHÂN DÂN Q4 TPHCM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: **74**/2023/QĐST-HNGĐ	*Q4, ngày 22 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q4 - TPHCM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 397 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 611/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà PTK, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 64/17 NK, P2, Q4, TPHCM.

2/ Ông HHN, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 64/17 NK, P2, Q4, TPHCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà PTK và ông HHN xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà PTK và ông HHN xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà PTK và ông HHN xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí LHST: Bà PTK thỏa thuận nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà PTK và ông HHN thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 82, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân P2, Q4, TPHCM cấp ngày 25/12/2015).

- Về con chung: Bà PTK và ông HHN xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà PTK và ông HHN xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí LHST: Bà PTK tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0009463 ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Q4, TPHCM. Bà PTK đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đoàn Thanh Trúc